TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2023/ HNGĐ-ST
Ngày 30 - 6 - 2023
V/v Tranh chấp ly hôn .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Công Bằng.

-*Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Nguyễn Phương Thanh.

2. Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 196/2023/ TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023, về việc " Tranh chấp ly hôn ", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Thúy H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 15B/11, ấp Tân T, xã Tân H, huyện Long H, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Trịnh Ngọc H, sinh năm 1973 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 15B/11, ấp Tân T, xã Tân H, huyện Long H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 4 năm 2023 và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Trương Thị Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Qua quen biết chị và anh H tiến đến hôn nhân vào năm 2003, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân phường 16, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Hưng có máu cờ bạc dẫn đến việc thiếu nợ nhiều người nên vợ chồng thường hay cự cải, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, bản thân cũng đã khắc phục để xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng không được. Anh chị sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Trịnh Tú H, sinh ngày 04/8/2004, hiện đã trưởng thành, chị không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, về nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

-*Bị đơn anh Trịnh Ngọc H*: Tại bản khai ý kiến đề ngày 30/5/2023 anh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị H tiến đến hôn nhân vào năm 2003, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 16, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng sống chung đến năm 2019 sống ly thân cho đến nay, do tính tình không hợp, thường hay cự cải. Anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H.

Về con chung: Đã trưởng thành anh không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, về nợ chung: Anh không yêu cầu giải quyết.

Anh Hưng yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, anh không khiếu nại về sau.

-*Ý kiến của chị H tại phiên tòa*: Chị vẫn giữ yêu cầu ly hôn với anh H. Về con chung, về tài sản chung, về nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Trịnh Ngọc H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H.

[2]. Xét về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh H tiến đến hôn nhân, được Ủy ban nhân dân phường 16, Quận 11, TPHCM cấp giấy chứng nhận kết hôn số 79, quyển 01 ngày 25 tháng 7 năm 2003. Do đó hôn nhân của chị H và anh H là hôn nhân hợp pháp.

[3]. Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Chị H và anh H thừa nhận trong quá trình chung sống giữa anh và chị có những bất đồng không giải quyết được, anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. chị H yêu cầu ly hôn, anh H đồng ý theo yêu cầu của chị H. Do đó Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình của anh chị, đồng ý cho chị H được ly hôn với anh H.

[4]. Về con chung: Đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về tài sản chung, về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Buộc nguyên đơn phải nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, Điều 56 Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trương Thị Thúy H được ly hôn với anh Trịnh Ngọc H.

2. Về con chung: Đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Buộc nguyên đơn nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nguyên đơn đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai số 0004907 ngày 10 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên được khấu trừ.

6. Quyền kháng cáo: Án xử có mặt nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Long Hồ;
-CC THADS huyện Long Hồ;
-UBND phường 16, Quận 11, TPHCM;
-Các đương sự trong vụ án;
-Lưu hồ sơ vụ án. /.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Công Bằng